

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp tỉnh, Sở Công Thương, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về việc phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1177/QĐ-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 109/TTr-SCT ngày 10 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp tỉnh, Sở Công Thương, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026. Đối với 03 Thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng có mã số “2.000604, 2.001675, 2.001665” có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thi hành);
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐ, KT;
- Trung tâm CB&CTTĐT tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, TN, HL, NL.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Hà



Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BÃI BỎ THỰC HIỆN
KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP
TỈNH, SỞ CÔNG THƯƠNG, UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2125/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

A. Danh mục TTHC mới ban hành

Stt	MTTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1. Danh mục TTHC cấp tỉnh							
1	2.000578	Cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp	Không quy định	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về việc phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; - Quyết định số 1177/QĐ-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

2	2.001282	Thủ tục cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa đã có quyết định tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu nhằm phục vụ mục đích đặc dụng, bảo hành, phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, y tế, sản xuất dược phẩm, bảo vệ quốc phòng, an ninh	Xuất nhập khẩu	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp	Không	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về việc phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; - Quyết định số 1177/QĐ-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
3	1.013771	Thủ tục cấp giấy phép thương nhân thực hiện hoạt động gia công hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu, hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu cho thương nhân nước ngoài để tiêu thụ ở nước ngoài	Xuất nhập khẩu	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp	Không	

B. Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung

Stt	MTTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1. Danh mục TTHC cấp tỉnh							

1	1.000957	Thủ tục cấp Giấy phép tạm nhập, tái xuất theo hình thức khác (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 44, mục B được công bố tại Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)	Xuất nhập khẩu	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến của Bộ, cơ quan ngang Bộ có thẩm quyền quản lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp	Không	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về việc phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; - Quyết định số 1177/QĐ-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
2	1.000905	Thủ tục cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 45, mục B được công bố tại Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)	Xuất nhập khẩu	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp	Không	
3	1.013778	Thủ tục gia hạn thời gian quá cảnh đối với hàng hóa quá cảnh (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 1, mục A được công bố tại Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)	Xuất nhập khẩu	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp	Không	

C. Danh mục Thủ tục hành chính bãi bỏ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Quyết định công bố thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
1. Danh mục Thủ tục hành chính cấp tỉnh						
1.	2.000604	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về việc phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; - Quyết định số 1177/QĐ-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	UBND cấp tỉnh
2.	2.001675	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
3.	2.001665	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
4.	1.000475	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai chứa LPG	Kinh doanh khí	Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
5.	1.000455	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai chứa LPG	Kinh doanh khí	Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh

6.	1.000742	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai chứa LPG.	Kinh doanh khí	Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh	- Quyết định số 1177/QĐ-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	UBND cấp tỉnh
7.	2.000304	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini.	Kinh doanh khí	Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
8.	1.000709	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini.	Kinh doanh khí	Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
9.	1.000704	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini	Kinh doanh khí	Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
10.	1.004021	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)	Công nghiệp tiêu dùng	Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về việc phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; - Quyết định số 1177/QĐ-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi,	UBND cấp tỉnh
11.	1.003992	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)	Công nghiệp tiêu dùng	Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
12.	2.001646	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	Công nghiệp tiêu dùng	Quyết định số 1522/QĐ-UBND ngày 25/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh

13.	2.001630	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	Công nghiệp tiêu dùng	Quyết định số 1522/QĐ-UBND ngày 25/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh	bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	UBND cấp tỉnh
14.	1.004007	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)	Công nghiệp tiêu dùng	Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
15.	2.001424	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về việc phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh;	UBND cấp tỉnh
16.	1.000510	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
17.	1.000491	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
18.	1.005184	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
19.	1.005372	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh

20.	1.000649	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh	- Quyết định số 1177/QĐ-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	UBND cấp tỉnh
21.	1.000706	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
22.	1.000387	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
23.	2.000146	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
24.	2.000142	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 1522/QĐ-UBND ngày 25/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
25.	2.000136	Cấp lại Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
26.	2.000078	Cấp điều chỉnh Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh

27.	2.000073	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về việc phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; - Quyết định số 1177/QĐ-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	UBND cấp tỉnh
28.	2.000207	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
29.	2.000201	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
30.	2.000194	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
31.	2.000187	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
32.	2.000175	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
33.	2.000196	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh

34.	1.000425	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về việc phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; - Quyết định số 1177/QĐ-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức	UBND cấp tỉnh
35.	2.000180	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
36.	2.000166	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 1522/QĐ-UBND ngày 25/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
37.	2.000156	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
38.	2.000390	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
39.	2.000387	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
40.	2.000376	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh

41.	2.000371	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	năng quản lý của Bộ Công Thương.	UBND cấp tỉnh
42.	2.000354	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 1522/QĐ-UBND ngày 25/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
43.	2.000279	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 1522/QĐ-UBND ngày 25/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
44.	1.000481	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 1522/QĐ-UBND ngày 25/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
45.	2.000163	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
46.	1.000444	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
47.	2.000211	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh

48.	1.003977	Cấp Giấy phép phân phối rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
49.	1.005376	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép phân phối rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
50.	1.003101	Cấp lại Giấy phép phân phối rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
51.	2.001624	Cấp Giấy phép bán buôn rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 1522/QĐ-UBND ngày 25/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
52.	2.001619	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 1522/QĐ-UBND ngày 25/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
53.	2.000636	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 1522/QĐ-UBND ngày 25/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp tỉnh
2. Danh mục Thủ tục hành chính cấp xã						
1.	2.000633	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Công nghiệp tiêu dùng	Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh	Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều	UBND cấp xã

2.	1.001279	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Công nghiệp tiêu dùng	Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh	kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	UBND cấp xã
3.	2.000629	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Công nghiệp tiêu dùng	Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp xã
4.	2.001283	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về việc phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; - Quyết định số 1177/QĐ-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.	UBND cấp xã
5.	2.001270	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp xã
6.	2.001261	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp xã
7.	2.000620	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp xã
8.	2.001240	Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp xã

9.	2.000615	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước	Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh		UBND cấp xã
----	----------	---	-------------------------------------	---	--	----------------